

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11 /GTr-CAG

An Giang, ngày 12 tháng 03 năm 2024

V/v: Giải trình chênh lệch  
lợi nhuận sau thuế BCTC  
đã kiểm toán năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

1. Tổ chức đại chúng: Công ty Cổ phần Cảng An Giang
2. Mã chứng khoán: CAG
3. Trụ sở chính: Quốc lộ 91, Tổ 15, Khóm Đông Thịnh B, phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.  
- Điện thoại: (0296) 3831 447 – (0296) 3831 535; Fax: (0296) 3831 129.
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1600125108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 29/03/2011, cấp thay đổi lần thứ 01 ngày 11/01/2016.
5. Nội dung: Giải trình chênh lệch biến động lợi nhuận sau thuế năm 2023 so với năm 2022.

Theo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần Cảng An Giang giảm 3,184 tỷ đồng, tỷ lệ giảm so năm 2022 (biến động hơn 10%). Công ty giải trình như sau:

ĐVT: đồng

| Số<br>tt | Chỉ tiêu  | Năm 2023       | Năm 2022       | chênh lệch       |                 |
|----------|---|----------------|----------------|------------------|-----------------|
| (1)      | (2)   | (3)            | (4)            | (5)=(3)-(4)      | (6)=(5)/(4)x100 |
| 1        | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 59.082.598.087 | 74.995.839.709 | (15.913.241.622) | (21,22)         |
| 2        | Giá vốn hàng bán                                | 50.396.260.940 | 57.583.513.914 | (7.187.252.974)  | (12,48)         |
| 3        | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 8.686.337.147  | 17.412.325.795 | (8.725.988.648)  | (50,11)         |
| 4        | Doanh thu hoạt động tài chính                   | 3.935.542.090  | 2.861.657.658  | 1.073.884.432    | 37,53           |
| 5        | Chi phí tài chính                               | (164.997.282)  | (104.521.535)  | (60.475.747)     | 57,86           |
| 6        | Chi phí bán hàng                                | 1.154.634.228  | 1.445.714.567  | (291.080.339)    | (20,13)         |
| 7        | Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 7.704.713.596  | 9.960.695.915  | (2.255.982.319)  | (22,65)         |

| Số<br>tt | Chỉ tiêu                                | Năm 2023      | Năm 2022      | chênh lệch      |                 |
|----------|---|---------------|---------------|-----------------|-----------------|
| (1)      | (2)                                     | (3)           | (4)           | (5)=(3)-(4)     | (6)=(5)/(4)x100 |
| 8        | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 3.927.528.695 | 8.972.094.506 | (5.044.565.811) | (27,66)         |
| 9        | Thu nhập khác                           | 2.982.701     | 763           | 2.981.938       | 390.817,56      |
| 10       | Chi phí khác                            | 3.625.715     | 697.068.879   | (693.443.164)   | (99,48)         |
| 11       | Lợi nhuận khác                          | (643.014)     | (697.068.116) | 696.425.102     | (99,91)         |
| 12       | Tổng lợi nhuận trước thuế               | 3.926.885.681 | 8.275.026.390 | (4.348.140.709) | (52,55)         |
| 13       | Chi phí thuế TNDN hiện hành             | 833.641.850   | 1.998.124.723 | (1.164.482.873) | (58,28)         |
| 14       | Lợi nhuận sau thuế TNDN                 | 3.093.243.831 | 6.276.901.667 | (3.183.657.836) | (50,72)         |

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 15.913 triệu đồng, giá vốn hàng bán giảm 7.187 triệu đồng làm cho lợi nhuận gộp giảm 8.726 triệu đồng

- Doanh thu tài chính tăng 1.074 triệu đồng, chi phí tài chính giảm 60 triệu đồng làm cho lợi nhuận tăng 1.134 triệu đồng

- Chi phí bán hàng giảm 291 triệu đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 2.256 triệu đồng làm lợi nhuận tăng 2.547 triệu đồng

Chính 3 yếu tố trên và lợi nhuận khác tăng 693 triệu đồng, chi phí thuế TNDN hiện hành giảm 1.164 triệu đồng làm tổng lợi nhuận sau thuế giảm 3.184 triệu đồng

Trên đây là giải trình tình hình biến động lợi nhuận sau thuế năm 2023 so với năm 2022 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang, xin báo cáo đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, HNX và Quý cổ đông được biết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Bùi Thành Hiệp